

CÔNG TY CỔ PHẦN GOOD TIME MEDIA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GOOD TIME MEDIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GOOD TIME MEDIA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GOOD TIME MEDIA., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108080730

3. Ngày thành lập: 01/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, Số 24 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật - Dạy piano và dạy các môn âm nhạc khác; - Dạy hội hoạ; - Dạy nhảy; - Dạy kịch; - Dạy Mỹ thuật; - Dạy nghệ thuật biểu diễn; - Dạy nhiếp ảnh (trừ hoạt động mang tính thương mại).	8552
2.	Hoạt động hậu kỳ (trừ hoạt động sản xuất phim)	5912
3.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;	8559
4.	Cổng thông tin (loại trừ các hoạt động trong lĩnh vực báo chí)	6312
5.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Doanh nghiệp sản xuất phim Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình, chương trình quảng cáo	5911(Chính)
6.	Quảng cáo	7310
7.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

9.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: +Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn, +Thiết bị sản xuất điện ảnh, + Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác;	7730
10.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
11.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;	4719
12.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
13.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở tổ chức các sự kiện thể thao trong và nhà hoặc ngoài trời (trong nhà hoặc ngoài trời có hoặc không có mái che, có hoặc không có chỗ ngồi cho khán giả);	9311
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7410
15.	Sao chép bản ghi các loại	1820
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu phim, nhập khẩu phim	8299
17.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
18.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
19.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
20.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
21.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che .v.v..; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng	9329

22.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
23.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
24.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
25.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video	5913
26.	Hoạt động chiếu phim Chi tiết: Cơ sở chiếu phim	5914
27.	Hoạt động viễn thông khác Hoạt động của các điểm truy cập internet Đại lý dịch vụ viễn thông (không bao gồm cung cấp hạ tầng viễn thông);	6190
28.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
29.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
30.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
31.	In ấn	1811
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
33.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ HOÀNG LINH CHI	Số 9 ngõ 15 phố Thái Thịnh, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	013318631	
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000		
2	ĐỖ HOÀNG MINH KHÔI	Số 9 ngõ 15 phố Thái Thịnh, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	90,000	001092000295	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	90,000		
3	HOÀNG HẢI ĐƯỜNG	Số 9 ngõ 15 phố Thái Thịnh, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	011223761	
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ HOÀNG MINH KHÔI

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *13/02/1992*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001092000295*

Ngày cấp: *23/04/2013*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát QLHC về TTXH*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 9 ngõ 15 phố Thái Thịnh, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 9 ngõ 15 phố Thái Thịnh, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội